TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG LA** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2017/HSST
Ngày 27-10-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG LA, TỈNH SƠN LA
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Điêu Thị Kim Liên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Việt Cường

Ông Cà Văn Hùng

Thư ký phiên toà: Bà Quàng Thị Thủy, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Mường La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thế Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 79/2017/TLST - HS ngày 19 tháng 9 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2017/HSST – QĐ ngày 17 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Lò Văn S sinh năm 1996 tại thị trấn I, huyện ML, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản HN, thị trấn I, huyện ML, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa : 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Con ông Lò Văn L và bà Lò Thị P; Bị cáo có vợ là Tòng Thị T và 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 25/9/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Mường La xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/7/2017. Có mặt.

- *Người bị hại:* Chị Lò Thị N, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Bản N, xã C, huyện ML, tỉnh Sơn La. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 11/7/2017, Lò Văn S đi xe máy nhãn hiệu Yamaha loại xe Sirius biển kiểm soát 26L1 – 01271 đến khu vực tiểu khu 5, thị trấn I, huyện ML mục đích tìm tài sản để trộm cắp. Khi đến trường Trung học cơ sở thị trấn I, S dựng xe máy ở ngoài cổng phụ nhà trường rồi đi bộ vào trong trường. S quan sát thấy có 01 phòng học mở cửa, bên trong có 3 người phụ nữ đang nằm ngủ trên bàn của phòng học, trong ngăn bàn có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPOA39, S dùng tay phải lấy trộm chiếc điện thoại rồi chạy ra chỗ để xe máy. Khi thấy có người đuổi theo S điều khiển xe máy bỏ chạy đến cầu cứng Sông Đ, ML. S kiểm tra điện thoại để đem bán lấy tiền nhưng không mở được điện thoại do cài mật khẩu nên đã tháo sim và ốp điện thoại ném xuống Sông Đ. Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày, S cất giấu điện thoại vào túi quần đang mặc rồi điều khiển xe máy lên bản H, xã N, huyện ML để đón vợ. Khi đến bản nhìn thấy lực lượng công an S cầm theo điện thoại vừa trộm trốn lên rừng. Ngày 12/7/2017 Lò Văn S đến cơ quan Công an huyện Mường La đầu thú và giao nộp chiếc điện thoại di động chiếm đoạt.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A39 màu gold; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius màu đỏ, đen, trắng biển kiểm soát 26L1 – 01271, 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Ly A V.

Tại bản kết luận định giá số 14/KLĐGTS ngày 12/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Mường La đã xác định: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPP A39 màu trắng có trị giá : 4.221.000đ (Bốn triệu hai trăm hai mươi mốt nghìn đồng).

Bị cáo, người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì kết luận của Hội đồng định giá tài sản huyện Mường La.

Do có hành vi nêu trên, tại bản cáo trạng số 547/KSĐT – TA ngày 18-9-2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La đã truy tố bị cáo Lò Văn S về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lò Văn S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" là đúng người, đúng tội.

Người bị hại chị Lò Thị N có đơn xin xét xử vắng mặt, chị xác nhận đã được cơ quan điều tra trả lại chiếc điện thoại bị lấy trộm. Chị không có yêu cầu bồi thường đối với bị cáo.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Lò Văn S đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt Lò Văn S từ 08 tháng đến 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận cơ quan điều tra đã trả: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A39 màu gold cho chị Lò Thị N. Trả cho ông Lò Văn L: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius màu đỏ, đen, trắng biển kiểm soát 26L1 – 01271, 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Ly A V.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lò Văn S không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn S khai nhận: Ngày 11/7/2017 lợi dụng sơ hở trong việc trông coi tài sản của chị Lò Thị N, S đã lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A39 màu gold có trị giá 4.221.000đ của chị N với mục đích đem bán lấy tiền chi tiêu cá nhân.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập: đơn trình báo, lời

khai của người bị hại, vật chứng thu giữ. Như vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi lấy trộm chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A39 màu gold có trị giá 4.221.000đ của Lò Văn S đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự, có mức hình phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Bản thân bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi trộm cắp tài sản của người khác là phạm tội nhưng vẫn cố tình thực hiện. Về nhân thân bị cáo có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản mặc dù đã được xóa án tích tuy nhiên do nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập nên bị cáo thường xuyên lang thang, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản để trộm cắp. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú tại cơ quan điều tra và giao nộp lại tài sản chiếm đoạt. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ biên bản xác minh tài sản của Cơ quan điều tra, xét bị cáo không có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung – phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A39 màu gold xác định là tài sản hợp pháp của chị Lò Thị N. Ngày 13/8/2017 Cơ quan điều tra Công an huyện Mường La đã trả lại tài sản cho chị N quản lý, sử dụng là có căn cứ cần chấp nhận.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Lò Thị N đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường đối với bị cáo do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius màu đỏ, đen, trắng biển kiểm soát 26L1 – 01271 bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra xác định chiếc xe là tài sản của ông Lò Văn L bố đẻ bị cáo.

Ông L không biết việc bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội do đó Cơ quan điều tra Công an huyện Mường La đã trả lại tài sản cho ông L quản lý, sử dụng là có căn cứ.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định chung.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn S phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Lò Văn S: 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 12/7/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung – phạt tiền đối với bị cáo.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Lò Văn S phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mường La;
- Công an huyện Mường La;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Chi cục THADS huyện Mường La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Điêu Thị Kim Liên